TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07 /2020/HS-PT
Ngày 13/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật.

Các Thẩm phán: - Ông Lê Thiết Hùng.

- Ông Đinh Viết Nam.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Lê Phương Thảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Mai Chiếm H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Mai Chiếm H**, sinh ngày 01/12/1990, tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn V, xã C1, huyện C2, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Chiếm Th (đã chết) và bà Phan Thị Q, sinh năm 1960; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 21 tháng 5 năm 2019 đến nay - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Sỹ C, Luật sư của Văn phòng luật sư B, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị - bào chữa cho bị cáo Mai Chiếm H - Có mặt.

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1971; địa chỉ: Khu phố X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Bà Trần Thị M, sinh năm: 1964 (Chết);

* Người đại diện hợp pháp của bị hại (Bà Trần Thị M):

- Ông Nguyễn Văn C3, sinh năm: 1960 (Chồng bị hại);

- Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm: 1993 (Con bị hại);

- Cháu Nguyễn Hữu T, sinh năm: 2006 (Con bị hại);

Cùng địa chỉ: Khu phố X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn C3; địa chỉ: Khu phố X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Đại diện cho anh Nguyễn Hữu Q và cháu Nguyễn Hữu T) – Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Phan Văn T1, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn 3B, xã H1, huyện G, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 14/9/2018, Mai Chiếm H (đã có giấy phép lái xe Hạng C), điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 74C - 042.47 *(Sau đây viết tắt là:* xe ô tô*)* thuộc sở hữu của Công ty TNHH xây dựng M*(Sau đây viết tắt là:* Công ty M*)*; trụ sở đóng tại: Số 82 N, Khu phố Z, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, lưu thông trên đường B, thành phố Đ theo hướng C2 - Quốc lộ 1A. Khi xe đến vị trí cách ngã tư giao nhau giữa đường B với đường V cách khoảng 15-20m, H quan sát thấy phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 74C1-151.18 *(Sau đây viết tắt là:* xe mô tô*)* do bà Nguyễn Thị P; Trú tại: Khu phố X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, điều khiển, chở sau là bà Trần Thị M; Trú tại: Khu phố X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, đang dừng theo tín hiệu đèn đỏ tại ngã tư. Lúc này, H điều khiển xe giảm dần tốc độ, nhằm mục đích canh chừng cho đèn giao thông chuyển từ tín hiệu đèn đỏ sang tín hiệu đèn xanh thì tiếp tục đi qua ngã tư mà không phải dừng xe. Khi đến vị trí cách ngã tư B - V khoảng 10 mét, H thấy đèn giao thông đã chuyển sang tín hiệu đèn xanh nên tiếp tục điều khiển xe đi thẳng vào phạm vi ngã tư. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị P cũng phát tín hiệu đèn báo hướng rẽ trái đồng thời điều khiển xe mô tô từ từ chuyển hướng sang trái để đi vào đường V. Do H thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ theo quy định nên đã để cản trước bên trái xe ô tô va chạm với các bộ phận bên trái của xe mô tô, gây nên vụ tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 593/KLGD-PC09 ngày 24/9/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Bà Trần Thị M chết do "Chấn thương ngực".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 25/01/2019 kết luận: Bà Nguyễn Thị P bị tổn thương cơ thể là 02%.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 123/LKĐGTS ngày 18/10/2018, kết luận: Xe mô tô bị thiệt hại 2.060.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại (Bà Trần Thị M) và các bên liên quan đã tự thỏa thuận mức bồi thường và đã thực hiện nghĩa vụ bồi thường, đại diện hợp pháp của bà M không có ý kiến gì thêm. Bị hại là bà Nguyễn Thị P không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Chiếm H phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Mai Chiếm H: 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 01/11/2019, bị cáo Mai Chiếm H kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ. Bị cáo H cho rằng về phía người điều khiển xe mô tô biển số 74C-151.18 bà Nguyễn Thị P dừng đỗ xe không đúng làn đường dành cho người và phương tiện giao thông dừng đỗ trước khi di chuyển theo hướng trái về đường V (dừng ở vạch số 02). Khi đèn tín hiệu báo màu xanh, bà P chuyển hướng qua trái để đi vào đường V làm bị cáo không phát hiện được, do xe ô tô tải buồng lái, ghế ngồi cao, xe mô tô tầm thấp nên bị che khuất. Trong trường hợp này, lỗi của người điều khiển xe máy phải coi là lỗi nặng. Bà P khai báo khi cho xe chuyển hướng nhìn phía sau 10m không có phương tiện tham giao thông là không đúng sự thật. Bản án sơ thẩm cho rằng bị cáo không cung cấp được chứng cứ, tài liệu để chứng M, không có người làm chứng nên đã không xem xét lời khai của bị cáo.

Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, nuôi mẹ già và em còn đi học. Quá trình tham gia trong quân đội, bị cáo luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được cấp trên khen thưởng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, được đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại có đơn xin cho bị cáo miễn trách nhiệm hình sự. Từ trước đến nay, bị cáo là công dân tốt, đây là lần vi phạm đầu tiên. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phat biểu: Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Chiếm H về việc xin hưởng án treo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS về thái độ khai báo, bồi thường thiệt hại, bị cáo có nhân thân tốt và từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật, có đơn xin bãi nại của người đại diện hợp pháp của người bị hại và trong vụ tai nạn có phần lỗi của người điều khiển xe mô tô để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt cải tại không giam giữ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Chiếm H phù hợp với các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo.

[2] Về tội danh: Bị cáo H thừa nhận do tH chú ý quan sát và không giảm tốc độ đến mức an toàn khi có biển báo nguy hiểm, qua đường bộ giao nhau và khu vực đông dân cư dẫn đến hậu quả là xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do bà

Nguyễn Thị P điều khiển chở sau là bà Trần Thị M dẫn đến bà Trần Thị M tử vong do chấn thương ngực và tổn hại sức khỏe cho bà P. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Mai Chiếm H đã xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, gây hậu quả nghiêm trọng: Làm chết 01 người, 01 người bị tổn thương cơ thể 02%.

Vì vậy, Toà án nhân dân thành phố Đ xử phạt bị cáo Mai Chiếm H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo Mai Chiếm H đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả của vụ án, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xem xét đến nhân thân của bị cáo; xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Tuy nhiên, xét hành vi tham gia giao thông của người điều khiển xe mô tô, thấy: Ở đoạn giao cắt ngã tư đường B và V, các dòng phương tiện được phân luồng (luồng xe đi thẳng, rẽ trái) bằng vạch kẻ đường và mũi tên chỉ hướng. Bà Nguyễn Thị P rẽ trái mà lại dừng ở làn đường có mũi tên đi thẳng, như vậy là bà P có lỗi vi phạm không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường theo Điều 10, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, cho nên bà P chuyển hướng sang trái không an toàn nên cũng là một nguyên nhân của vụ tai nạn nói trên. Bản án sơ thẩm không nhận định vụ tai nạn có lỗi một phần từ phía bị hại là thiếu.

Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại xảy ra, bị hại và gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đặc biệt là trong vụ tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại là người điều khiển xe mô tô, nên HĐXX xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Chiếm H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Mai Chiếm H **12** *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/02/2020.

Giao bị cáo Mai Chiếm H cho Ủy ban nhân dân xã C1, huyện C2, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai Chiếm H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh QT;*
- *VKSND thành phố Đ;*
- *TAND thành phố Đ;*
- *Công an thành phố Đ;*
- *THADS ĐHà;*
- *Bị cáo;*
- *Phòng KTNV;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Luật

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thiết Hùng **Đinh Viết Nam** **Lê Văn Luật**